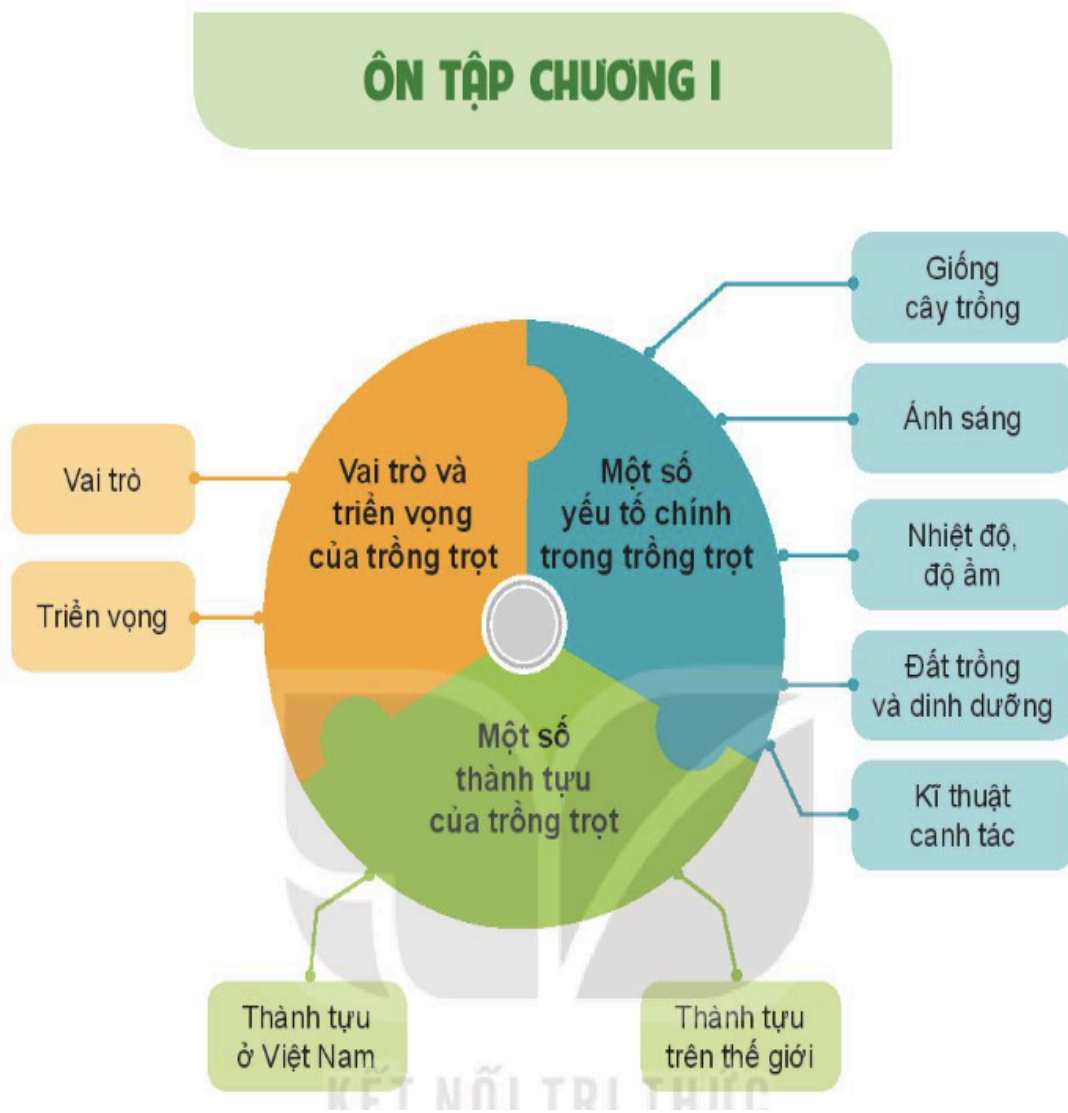


# ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ I - CÔNG NGHỆ TRỒNG TRỌT 10 NĂM HỌC 2024 - 2025

## I. LÝ THUYẾT



## ÔN TẬP CHƯƠNG II



### TRẮC NGHIỆM THAM KHẢO

#### BÀI 1. GIỚI THIỆU VỀ TRỒNG TRỌT

##### NHẬN BIẾT

**Câu 1.** Vườn hoa Keukenhof ở

A. Hà Lan.

B. Mỹ.

C. Nhật.

D. Dubai.

**Câu 2.** Việc thay thế sức người bằng máy móc trong trồng trọt được gọi là gì?

A. Công nghiệp hóa nông nghiệp.

B. Cơ giới hóa nông nghiệp.

C. Tiết kiệm sức lao động.

D. Giảm chi phí canh tác.

**Câu 3.** Ứng dụng công nghệ thủy canh trong trồng trọt hiện nay ở Việt nam thường được áp dụng trên những loại cây trồng nào sau đây?

A. Chè, cà phê, hồ tiêu.

B. Rau, cà chua, dâu tây.

C. Nhãn, bơ, sầu riêng.

D. Cây dược liệu.

**Câu 4.** Phương pháp tưới nước tự động hiện nay đang được áp dụng phổ biến trong trồng trọt là

- A. tưới nhỏ giọt, tưới ngập.
- C. tưới theo giờ, tưới nhỏ giọt.

- B. tưới nhỏ giọt, tưới phun mưa.
- D. tưới nhỏ giọt, tưới theo hàng.

**Câu 5.** Vùng có năng suất lúa cao nhất nước ta là

- A. Đồng bằng sông Cửu Long
- C. Bắc Trung Bộ

- B. Đồng bằng sông Hồng
- D. Đông Nam Bộ

**Câu 6.** Vùng cây ăn quả lớn nhất nước ta là

- A. Tây Nguyên
- C. Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam bộ

- B. Duyên hải Nam Trung Bộ
- D. Trung du và miền núi phía Bắc

**Câu 7.** Vai trò quan trọng nhất của ngành trồng trọt là

- A. đảm bảo an ninh lương thực.
- C. Tham gia vào xuất khẩu.

- B. thúc đẩy chăn nuôi và công nghiệp.
- D. tạo việc làm cho người lao động.

**Câu 8.** Việc ứng dụng thủy canh trong trồng trọt nhằm mục đích gì?

- A. Tiết kiệm không gian, cho năng suất chất lượng cao.
- C. Che mát cho người trồng cây.

- B. Tránh côn trùng và mầm bệnh hại.
- D. Tạo cảnh quan đẹp.

**Câu 9.** Việc trồng cây trong nhà kính, nhà lưới mang lại lợi ích gì?

- A. Không cho ánh nắng lọt vào.
- C. Tạo bóng mát cho con người.

- B. Kiểm soát được sâu, bệnh hại.
- D. Tạo cảnh quan đẹp.

**Câu 10.** Nhà trồng cây công nghệ cao lớn nhất thế giới thuộc quốc gia nào?

- A. Hà Lan.
- B. Mỹ.

- C. Nhật.
- D. Dubai.

## THÔNG HIỂU

**Câu 11.** Đặc điểm nào **không** phải là vai trò của ngành trồng trọt trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0?

- A. Đảm bảo an ninh lương thực.
- C. Thay thế hoàn toàn lao động của con người.

- B. Thúc đẩy chăn nuôi và công nghiệp.
- D. Tham gia vào xuất khẩu.

**Câu 12.** Đây là phương thức trồng trọt ứng dụng công nghệ cao ở Việt Nam?

- A. Trồng hoa ngoài tự nhiên.
- C. Trồng lúa trên ruộng bậc thang.

- B. Trồng rau thủy canh.
- D. Trồng ngô xen với đậu, lạc.

**Câu 13.** Vì sao trồng trọt có vai trò quyết định đối với an ninh lương thực quốc gia?

- A. Vì trồng trọt là ngành duy nhất tạo ra lương thực.
- B. Vì trồng trọt tạo ra của cải vật chất giúp các quốc gia có thể nhập khẩu lương thực cần thiết.
- C. Vì trồng trọt thúc đẩy sự phát triển chăn nuôi.
- D. Vì trồng trọt tham gia vào phát triển công nghiệp.

**Câu 14.** Ưu thế của mô hình trồng trọt trong nhà kính so với trồng trọt thông thường là gì?

- A. Giúp kiểm soát sâu, bệnh hại, nhiệt độ, độ ẩm của đất và không khí.
- B. Giúp cây trồng sinh trưởng nhanh hơn.
- C. Giúp tận dụng được diện tích trồng trọt.
- D. Chi phí đầu tư thấp.

**Câu 15.** Đây **không** phải là vai trò của trồng trọt trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0?

- A. Đảm bảo an ninh lương thực
- C. Tham gia vào xuất khẩu

- B. Thúc đẩy sự phát triển chăn nuôi và nông nghiệp

- D. Là môi trường thích hợp để thử nghiệm sinh học, hoá học và trí thông minh nhân tạo

**Câu 16.** Những sản phẩm trồng trọt nào dưới đây được coi là lương thực chính cho con người?

- A. Lúa mì, lúa gạo, khoai, ngô.
- C. Rau củ, hoa quả.

- B. Cà phê, hồ tiêu, trà xanh
- D. Cây cảnh, cây rừng

**Câu 17.** Câu nào dưới đây thể hiện sản phẩm của trồng trọt được qua công nghiệp chế biến?

- A. Nông sản được vận chuyển đi bán ở khắp mọi nơi
- C. Trồng trọt sử dụng máy móc

- B. Gạo được dùng làm bánh gạo bán ra thị trường
- D. Các giống lúa gạo được nâng cao về chất lượng

**Câu 18.** Hoạt động nào dưới đây là biểu hiện của cơ giới hoá trồng trọt?





**Câu 43.** Thành phần nào sau đây là thành phần chủ yếu của đất trồng?

- A. Phần lỏng.                      B. Phần rắn.                      C. Phần khí.                      D. Sinh vật đất.

**Câu 44.** Tỷ lệ chất vô cơ và chất hữu cơ trong thành phần rắn của đất tương ứng là:

- A. khoảng 50%-50%.      B. khoảng 5%-95%.                      C. khoảng 95%-5%.      D. Khoảng 70%-30%.

**Câu 45.** Thành phần nào cung cấp chất dinh dưỡng cho cây trồng?

- A. Phần lỏng                      B. Phần rắn                      C. Phần khí                      D. Sinh vật đất

**Câu 46.** Keo đất là những ... đất có kích thước dao động trong khoảng 1  $\mu\text{m}$ , không hoà tan mà ở trạng thái ... trong nước. Keo đất có vai trò quyết định khả năng ... và nhiều tính chất vật lí, hoá học khác của ...

Điền những từ còn thiếu vào chỗ trống.

- A. phân tử, lơ lửng, tái tạo, đất.                      B. hạt, huyền phù, tái tạo, đất  
C. hạt, lơ lửng, hấp phụ, đất.                      D. phân tử, đông cứng, hấp thụ, cây

**Câu 47.** Cấu tạo của keo đất gồm những gì?

- A. Nhân keo, lớp điện kép.                      B. Phần trong cùng, phần bề mặt  
C. Keo âm, keo dương.                      D. Ion quyết định điện, ion trái dấu

**Câu 48.** Độ pH của đất có tính chua là bao nhiêu?

- A. < 4,0.                      B. > 4,0.                      C. < 6,6.                      D. > 6,6.

**Câu 49.** Độ pH của đất có tính kiềm là bao nhiêu?

- A. < 7,5.                      B. > 7,5.                      C. < 6,5.                      D. > 6,5.

**Câu 50.** Đất trung tính có độ pH như thế nào?

- A. < 6,5.                      B. Từ 6,6 – 7,5.                      C. > 7,5.                      D. < 4,0.

**Câu 51.** Phát biểu nào sau đây về tính chất của đất trồng là đúng?

- A. Tỷ lệ các hạt cát, limon và sét trong đất tạo nên thành phần cơ giới của đất.  
B. Đất chứa nhiều hạt có kích thước lớn thì càng nhiều chất mùn.  
C. Đất chứa nhiều hạt có kích thước lớn thì khả năng giữ nước và chất dinh dưỡng càng tốt.  
D. Hạt limon có đường kính trung bình là 0,2mm.

**Câu 52.** Đường kính của hạt cát là:

- A. Dưới 0,002mm      B. Từ 0,02mm đến 2mm      C. 0,2mm.      D. Từ 0,002mm đến 0,02mm

**Câu 53.** Đường kính của hạt limon là:

- A. Dưới 0,002mm      B. Từ 0,02mm đến 2mm      C. 0,2mm.      D. Từ 0,002mm đến 0,02mm

**Câu 22.** Đường kính của hạt sét là:

- A. Dưới 0,002mm      B. Từ 0,02mm đến 2mm      C. 0,2mm.      D. Từ 0,002mm đến 0,02mm

**Câu 54.** Đâu không phải là yếu tố cấu tạo nên thành phần cơ giới của đất?

- A. Hạt cát.                      B. Limon.                      C. Đá mẹ.                      D. Sét trong đất.

**Câu 55.** Đất thịt có tỷ lệ hạt như thế nào?

- A. Tỷ lệ hạt cát lớn.                      B. Tỷ lệ các loại hạt cân đối  
C. Tỷ lệ hạt sét lớn.                      D. Tỷ lệ hạt limon chiếm chủ yếu, hạt cát và sét chiếm số ít

## THÔNG HIỂU

**Câu 56.** Để phân biệt keo âm và keo dương là dựa vào yếu tố nào?

- A. Nhân keo.                      B. Lớp ion quyết định điện.      C. Lớp ion bất động      D. Lớp ion khuếch tán.

**Câu 57.** Câu nào sau đây là **không** đúng khi nói về đất trồng?

- A. Đất trồng là lớp ngoài cùng tơi xốp của vỏ Trái Đất, có vai trò cung cấp nước, chất dinh dưỡng và các điều kiện khác cho cây trồng sống, phát triển và tạo ra sản phẩm trồng trọt.  
B. Đất trồng là lớp bề mặt tơi xốp của vỏ Trái Đất mà trên đó thực vật có thể sinh sống, phát triển và sản xuất ra sản phẩm.  
C. Đất trồng được hình thành từ đá mẹ, dưới tác động của các yếu tố khí hậu, địa hình, sinh vật, thời gian và con người.

D. Đất trồng là sản phẩm do tầng trầm tích tạo thành dưới tác động tổng hợp của sự vận động bên trong Trái Đất, khí hậu, sinh vật, con người.

**Câu 58.** Đa số cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt khi pH của đất:

- A. < 7,5.                      B. > 6,5.                      C. Từ 6,6 đến 7,5.                      D. Từ 4,0 đến 7,5.

**Câu 59.** Sắp xếp theo đường kính của các hạt từ bé đến lớn thì trật tự nào dưới đây là đúng?

- A. Hạt limon-hạt sét-hạt cát.                      B. Hạt sét- hạt limon-hạt cát.  
C. Hạt cát- hạt limon-hạt sét.                      D. Hạt sét- hạt cát-hạt limon.

**Câu 60.** Nguyên nhân làm cho đất có phản ứng chua là:

- A. Nồng độ ion  $H^+ > OH^-$                       B. Nồng độ ion  $H^+ < OH^-$   
C. Nồng độ ion  $H^+ = OH^-$                       D. Nồng độ ion  $H^+ \geq OH^-$

**Câu 61.** Nguyên nhân làm cho đất có phản ứng kiềm là:

- A. Nồng độ ion  $H^+ > OH^-$                       B. Nồng độ ion  $H^+ < OH^-$   
C. Nồng độ ion  $H^+ = OH^-$                       D. Nồng độ ion  $H^+ \geq OH^-$

**Câu 62.** Nguyên nhân làm cho đất có phản ứng trung tính là:

- A. Nồng độ ion  $H^+ > OH^-$                       B. Nồng độ ion  $H^+ < OH^-$   
C. Nồng độ ion  $H^+ = OH^-$                       D. Nồng độ ion  $H^+ \geq OH^-$

**Câu 63.** Thành phần cơ giới của đất là gì?

- A. Tỷ lệ % các hạt cát, limon, sét trong đất.                      B. Tỷ lệ % các hạt cát, limon, sét trong dung dịch đất.  
C. Tổng các hạt cát, limon, sét trong đất.                      D. Tổng các hạt cát, limon, sét trong dung dịch đất.

**Câu 64.** Cơ sở cho sự trao đổi chất dinh dưỡng giữa đất và cây trồng là gì?

- A. Sự chuyển đổi giữa các cation và anion trong đất khi tiếp xúc với rễ cây  
B. Sự chuyển đổi ion dương và ion âm giữa các lớp điện tích của keo đất  
C. Sự trao đổi ion của tầng khuếch tán và ion của dung dịch đất  
D. Sự trao đổi cation của tầng khuếch tán và anion của dung dịch đất

**Câu 65.** Câu nào sau đây là đúng?

- A. Phản ứng chua của đất là do nồng độ  $H^+$  trong dung dịch đất lớn hơn nồng độ  $OH^-$ .  
B. Phản ứng kiềm của đất là do nồng độ  $OH^-$  trong dung dịch đất nhỏ hơn nồng độ  $H^+$ .  
C. Phản ứng chua kiềm của đất là do nồng độ  $H^+$  và  $OH^-$  trong dung dịch đất cân bằng nhau.  
D. Phản ứng hoá khử của đất là do nồng độ  $H^+$  và  $OH^-$  trong dung dịch đất liên tục biến đổi.

**Câu 66.** Keo đất là những hạt đất có kích thước dao động trong khoảng:

- A. 1  $\mu m$                       B. 2  $\mu m$                       C. 3  $\mu m$                       D. 4  $\mu m$

## BÀI 4: SỬ DỤNG, CẢI TẠO VÀ BẢO VỆ ĐẤT TRỒNG

### NHẬN BIẾT

**Câu 67.** Loại cây nào dưới đây thích hợp với đất kiềm?

- A. Cây họ Đậu.                      B. Cây chè.                      C. Cây cói.                      D. Cây lác

**Câu 68.** Loại cây trồng nào dưới đây phù hợp với đất cát?

- A. Mía.                      B. Cà rốt.                      C. Cao su.                      D. Cà phê.

**Câu 69.** Trong sản xuất nông nghiệp, loại cây trồng nào sau đây phù hợp với đất mặn:

- A. Lúa, ngô, chè, đậu, đước.                      B. Lúa, ngô, khoai, sắn, tràm.  
C. Cây sù, vẹt, cói                      D. Tất cả các loại cây trồng cạn.

**Câu 70.** Loại cây nào dưới đây thích hợp với đất chua?

- A. Cây họ Đậu.                      B. Cây chè.                      C. Cây cói.                      D. Cây lác

**Câu 71.** Đất chua là gì?

- A. Là đất trong dung dịch có nồng độ  $H^+ >$  nồng độ  $OH^-$ , nhiều  $Al^{3+}$ ,  $Fe^{3+}$  tự do.  
B. Là những loại đất có nồng độ muối hoà tan ( $NaCl$ ,  $Na_2SO_4$ ,  $CaSO_4$ ,  $MgSO_4$ , ...) trên 2,56‰.  
C. Là đất có tầng canh tác mỏng, thành phần cơ giới nhẹ, nghèo chất dinh dưỡng, đất chua, vi sinh vật có ích hoạt động kém  
D. Là đất trong dung dịch có nồng độ  $H^+ <$  nồng độ  $OH^-$ , nhiều  $Al^{3+}$ ,  $Fe^{3+}$  tự do.

**Câu 72.** Cây chỉ thị đất chua ở vùng đồi, đất dốc là gì?



A. bón phân.                      B. thủy lợi.                      C. canh tác.                      D. chế độ làm đất thích hợp.

**Câu 84.** Biện pháp cày không lật, xới đất nhiều lần được áp dụng để cải tạo cho loại đất nào?

A. Đất chua.                      B. Đất mặn.                      C. Đất xám bạc màu.                      D. Đất phèn.

**Câu 85.** Nhận định nào sau đây là đúng?

A. Đất mặn là những loại đất có nồng độ muối hoà tan dưới 2,56 ‰.

B. Đất xám bạc màu là loại đất có tầng canh tác mỏng.

C. Đất xám bạc màu là loại đất có thành phần cơ giới nặng.

D. Đất xám bạc màu có độ pH trung tính.

**Câu 86.** Nguyên nhân nào sau đây **không** phải là nguyên nhân làm đất bị bạc màu?

A. Luân canh.

B. Địa hình dốc thoải.

C. Bố trí thời vụ không hợp lí.

D. Để đất trống vào mùa mưa.

**Câu 87.** Hình thức canh tác nào dưới đây không thuộc canh tác bền vững?

A. Luân canh.

B. Trồng xen.

C. Làm ruộng bậc thang.

D. Chỉ trồng 1 loại cây trồng.

**Câu 88.** Cải tạo đất xám bạc màu bằng cách củng cố bờ vùng, bờ thửa, xây dựng hệ thống tưới tiêu hợp lí là để làm gì?

A. Để hệ thống thủy lợi trơn tru hơn.

B. Để tránh rửa trôi các dinh dưỡng trong đất.

C. Nâng cao độ pH đất và cải tạo tính chất vật lí của đất.

D. Tạo điều kiện cho các tác nhân khác tham gia cải tạo đất xám bạc màu.

## BÀI 5: GIÁ THỂ CÂY TRỒNG

### NHẬN BIẾT

**Câu 89.** Giá thể trồng cây:

A. Là các vật liệu để trồng cây mà trên đó cây trồng có thể sinh trưởng và phát triển.

B. Là các loại xô, chậu, chai lọ,...

C. Là các vật liệu để trồng cây có độ thoáng tạo môi trường thuận lợi cho sự nảy mầm của hạt

D. Là các vật liệu để trồng cây, có khả năng giữ nước

**Câu 90.** Giá thể cây trồng gồm

A. Giá thể hữu cơ tự nhiên và giá thể tro cứng.

B. Giá thể vô cơ tự nhiên và giá thể tro cứng.

C. Giá thể than bùn và giá thể tro cứng.

D. Giá thể xơ dừa và giá thể gôm.

**Câu 91.** Các giá thể than bùn, mùn cưa, trấu hun, xơ dừa thuộc nhóm gì?

A. Giá thể vô cơ.

B. Giá thể tổng hợp.

C. Giá thể hữu cơ.

D. Giá thể cơ bản.

**Câu 92.** Thứ tự đúng trong sản xuất chế phẩm mùn cưa?

(1) Phơi khô, đảo đều

(2) Kiểm tra, đóng gói

(3) Tập kết mùn cưa về xưởng chế biến

(4) Ủ mùn với chế phẩm vi sinh vật

A. 3, 4, 2, 1.

B. 1, 2, 3, 4.

C. 3, 1, 4, 2.

D. 3, 4, 1, 2.

**Câu 93:** Đây là nhược điểm của giá thể perlite?

A. Có chứa nhiều silic    B. Có chứa nhiều nhôm, một phần nhôm giải phóng ra ngoài làm độ pH giảm.

C. Không giữ nước, khô nhanh.    D. Chứa chất dinh dưỡng và đất sét là nguyên liệu không tái tạo được

**Câu 94.** Đây là nhược điểm của giá thể gôm?

A. Có chứa nhiều silic

B. Có chứa nhiều nhôm, một phần nhôm giải phóng ra ngoài làm độ pH giảm.

C. Không giữ nước, khô nhanh.

D. Chứa chất dinh dưỡng và đất sét là nguyên liệu không tái tạo được.

**Câu 95:** Đây là nhược điểm của giá thể xơ dừa?

A. Có chứa tanin, lignin khó phân hủy nên gây ngẽn quá trình hút dinh dưỡng của rễ cây.

B. Có chứa nhiều nhôm, một phần nhôm giải phóng ra ngoài làm độ pH giảm.

C. Không giữ nước, khô nhanh, có chứa nhiều silic.

D. Chứa chất dinh dưỡng và đất sét là nguyên liệu không tái tạo được.

**Câu 96:** Giá thể gôm được sản xuất từ các nguyên liệu nào sau đây ?

- A. Đất sét, mùn cưa, đất phù sa, đá perlite, một số phụ phẩm nông nghiệp.
- B. Đất sét, đất phù sa, một số phụ phẩm nông nghiệp.
- C. Đất sét, đá perlite, một số phụ phẩm nông nghiệp.
- D. Đất sét, mùn cưa, đá perlite, một số phụ phẩm nông nghiệp.

**Câu 97:** Giá thể được tạo ra từ xác các loài thực vật khác nhau, thủy phân trong điều kiện kỵ khí là

- A. giá thể mùn cưa.
- B. giá thể gôm.
- C. giá thể mùn cưa và than bùn.
- D. giá thể than bùn.

**Câu 98:** Giá thể hữu cơ có nguồn gốc từ đâu?

- A. Thực vật
- B. Động vật
- C. Thực vật và động vật
- D. Đá, cát, sỏi.

**Câu 99:** Các bước sản xuất giá thể gôm bao gồm:

1. Nghiền vật liệu đã thu gom, nặn thành viên.
2. Thu gom phụ phẩm nông nghiệp, đất phù sa, đất sét về xưởng sản xuất.
3. Nung các viên đã nặn ở nhiệt độ cao (từ 1200°C đến 1300°C).
4. Kiểm tra chất lượng, đóng gói thành phần và đưa ra thị trường.

Hãy sắp xếp chúng theo thứ tự đúng.

- A. 1, 2, 4, 3
- B. 4, 3, 2, 1
- C. 3, 1, 4, 2
- D. 2, 1, 3, 4

**Câu 100:** Giá thể perlite là gì?

- A. Là loại giá thể tạo ra từ lượng đá perlite trong tự nhiên bằng cách xay, nghiền nhỏ và nung ở nhiệt độ cao.
- B. Là loại giá thể hữu cơ đặc biệt, được tổng hợp từ perlite tự nhiên với phân hữu cơ.
- C. Là loại giá thể có thể khiến cây trồng gãy, đổ nếu không chăm chú.
- D. Là loại giá thể được đặt tên theo nhà bác học Perlite. Nó được tạo ra từ đá vôi bằng cách xay nghiền nhỏ và nung ở 1000°C.

**Câu 101:** Giá thể than bùn là gì?

- A. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loại thực vật khác nhau, thủy phân trong điều kiện kỵ khí.
- B. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loài động vật khác nhau, thủy phân trong điều kiện kỵ khí.
- C. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loại thực vật khác nhau, phân rã trong điều kiện khí nóng.
- C. Loại giá thể được tạo ra từ xác các loài động vật khác nhau, phân rã trong điều kiện khí nóng.

## THÔNG HIỂU

**Câu 102:** Câu nào sau đây **không** đúng về giá thể perlite?

- A. Giá thể perlite có chứa nhiều nhôm, một phần nhôm giải phóng ra ngoài làm giảm độ pH.
- B. Giá thể perlite có rất nhiều ưu điểm.
- C. Giá thể perlite có tính bất ổn về tính chất vật lí, tính tro hoá học.
- D. Giá thể perlite có màu trắng, xốp, nhẹ, ngậm nước, chứa nhiều khoáng chất.

**Câu 103:** Quá trình tạo ra giá thể perlite **không** bao gồm bước nào sau đây?

- A. Xay, nghiền nhỏ quặng đá perlite (từ 0,2 mm đến 1 mm)
- B. Ngâm trong dung dịch dinh dưỡng trong 1 giờ để đá perlite hấp thụ dưỡng chất.
- C. Nung ở nhiệt độ từ 800 °C đến 850 °C.
- D. Để nguội, kiểm tra chất lượng, đóng gói thành phẩm và đưa ra thị trường.

**Câu 104:** Chế phẩm vi sinh vật mà giá thể mùn cưa được ủ với có tác dụng gì?

- A. Tổng hợp cellulose, xoa tan mầm bệnh
- B. Tổng hợp cellulose, chống thời tiết khắc nghiệt
- C. Phân giải cellulose, chống thời tiết khắc nghiệt
- D. Phân giải cellulose, ức chế mầm bệnh.

**Câu 105:** Giá thể trấu hun có ưu điểm gì khác hẳn giá thể mùn cưa?

- A. Tốt cho đất trồng và cây trồng
- B. Trấu hun có hàm lượng kali lớn giúp cây cứng cáp, chống rét tốt.
- C. Trấu hun có hàm lượng muối lớn, giúp cây lớn nhanh hơn.
- D. Không có.

